



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

TRẦN BẠCH ĐĂNG

Bài ca khởi nghĩa

THƠ

Chân dung một quản đốc

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

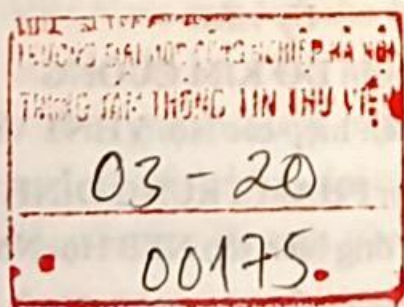
TRẦN BẠCH ĐĂNG

Bài ca khởi nghĩa

THƠ

Chân dung một quản đốc

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án

“Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước” (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: “Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn
TRẦN BẠCH ĐẰNG
(1926 - 2007)

TIỂU SỬ

HỌ VÀ TÊN KHAI SINH:

Trương Gia Triều. Sinh ngày 15/07/1926 tại xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Mất ngày 16/04/2007 (nhằm ngày 29 tháng 2 năm Đinh Hợi) tại Tp. Hồ Chí Minh. Ông là cháu nội nhà chí sĩ yêu nước Trương Gia Mô (còn gọi là cụ Nghè Mô). Cầm bút hơn 60 năm, ông có nhiều bút danh như: Hưởng Triều, Nguyễn Hiếu Trường, Nguyễn Trương Thiên Lý, Trần Quang... và sáng tác ở nhiều thể loại khác nhau. Ông là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam từ năm 1976.

VÀI NÉT VỀ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP, CÔNG TÁC, SÁNG TÁC:

Ông tham gia cách mạng từ năm 17 tuổi.

- Năm 1946, ông đã được giao phụ trách tờ *Chống Xâm Lăng* của Thành ủy Sài Gòn.

- Năm 1951 làm tổng biên tập báo *Nhân Dân Miền Nam* của Trung ương Cục. Ông lần lượt đảm trách nhiều cương vị quan trọng như Bí thư Thành ủy Sài Gòn, phụ trách Ban tuyên huấn Trung ương Cục, Ủy viên Đoàn chủ tịch Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

- Sau ngày giải phóng Sài Gòn, ông tập trung vào sự nghiệp nghiên cứu và viết báo.

TÁC PHẨM CHÍNH ĐÃ XUẤT BẢN:

- Thơ: *Trên bờ Đồng Nai, Dấu cũ, Chiều rách mưa đêm, Day học lâu...*

- Tập truyện ngắn: *Bác Sáu Rống* (1975), *Một ngày của Bí thư tỉnh ủy* (1985)

- Tiểu thuyết: *Chân dung một quân đốc* (1978), *Ngày về của ngoại* (1985).

- Kịch: *Trần Hưng Đạo bình Nguyên* (1951), *Nửa tuần trăng kỳ lạ* (1984), *Tình yêu và lời đáp* (1985), *Một mùa hè oi ả* (1986), *Một mối tình* (1987).

- Kịch bản phim truyện: *Ông Hai Cũ* (hai tập - 1985, 1987), *Dòng sông không quên* (1989) và tác phẩm qui mô *Ván bài lật ngửa* (chín tập, bắt đầu thực hiện từ năm 1982, hoàn thành năm 1988).

- Ông còn viết hàng ngàn bài báo sắc sảo, những bình luận không khoan nhượng, độ rung cảm tinh tế trước cuộc sống, tình cảm sâu đậm với người dân lao động... Ông cũng là một cây bút tích cực phê phán tiêu cực và có nhiều kiến nghị sâu sắc về việc đổi mới đất nước. Nổi bật nhất có *Đổi mới - Đi lên từ thực tế* (Nxb. Trẻ, 2000) gồm 112 bài tuyển chọn từ 1975-2000, với 3 phần: *Thôi thúc của đổi mới* (1975-1985), *Gian nan những bước đầu* (1986-1991), *Chín năm cho một cuộc hồi sinh* (1992-2000)...

GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC:

Các giải thưởng tiêu biểu:

- Giải thưởng Văn nghệ Nguyễn Đình Chiểu năm 1965.

- Giải thưởng Nhà nước về Văn học nghệ thuật năm 2001.

Bài ca khởi nghĩa

TẬP THƠ

Tháng 12 năm 1967

HƯƠNG TRIỀU

(Trần Bạch Đằng)

LỜI TÁC GIẢ

Các đồng chí quen biết bảo tôi sưu tập và xuất bản thơ do tôi viết. Tập này gồm một số bài viết từ năm 1943 đến nay. Một số bài khác còn thất lạc.

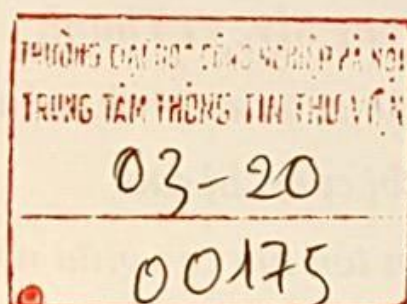
Tôi không phải là một nhà thơ. Thỉnh thoảng tôi làm một đôi bài, tất nhiên là giá trị nghệ thuật không thể cao.

Tôi chỉ mong những bài thơ nhỏ phản ánh chừng nào đó, về khía cạnh nào đó, một thời kỳ đấu tranh của nhân dân Nam bộ.

Tháng 10 năm 1967

HƯỜNG TRIỀU

(Trần Bạch Đằng)



ĐỌC THƠ HƯỜNG TRIỀU

Tôi không có ý định viết một bài phê bình thơ anh vì một lẽ rất dễ hiểu, tôi không phải là người làm công tác, phê bình văn học. Làm một việc mà mình chưa rành, thật tình tôi rất ngại. Tôi chỉ muốn nói lên tiếng nói của một người thưởng thức thơ, một độc giả bình thường của anh. Tôi muốn đến với thơ anh như một người “đồng hội, đồng thuyền”, đã hiểu nhau ít nhiều trong cuộc sống và trong “nghề thơ”.

... Sau hơn ba chục năm làm thơ, Hường Triều đã tự xếp cho mình một chỗ đứng thật khiêm tốn: “Trong các thứ quân của thơ, tôi chỉ xin cố gắng làm một đội viên du kích”. Tôi thích thú với ý nghĩ này của anh, không phải vì tôi đồng tình với sự đánh giá đó, nhưng chính vì nó nhắc tôi nhớ một chuyện cũ.

Đó là vào những năm 1959-1960 khi phong trào tình tôi đang trải qua những ngày đầy máu và nước mắt. Một đồng chí đi công tác ở Nam bộ về đã đọc cho tôi nghe một bài thơ nhỏ, một bài thơ mang đậm đà màu sắc ca dao:

MỤC LỤC

• LỜI NHÀ XUẤT BẢN.....	7
• TIỂU SỬ.....	11
BÀI CA KHỞI NGHĨA.....	13
Lời tác giả.....	15
Độc thơ Hưởng Triều.....	17
Chiều rách mưa đêm.....	35
Gặp thầy học cũ.....	37
Đường về Tân Phú.....	39
Chào Cách mạng.....	41
Chiều xuống Bà Tàng.....	43
Qua vàm Nhứt Nguyệt.....	45
Gởi con gái đầu lòng.....	46
Tết Sài Gòn.....	48
Tặng con.....	53
Mơ.....	55
Dân tộc chúng tôi như thế đó.....	57
Bập bẹ.....	63
Mẹ đầu rồi.....	65
Tặng bạn.....	72
Nhớ anh Trọng Tuyển.....	74
Qua Vĩnh Lộc.....	76
Đâu phải chuyện thần kỳ.....	79
Tiếng hát Vị Thanh.....	90

Tiền hai con.....	91
Nhận ảnh hai con.....	93
Những người con gạo cội của miền Nam.....	95
Bài thơ suy nghĩ.....	98
Báo cáo đầu năm.....	102
Bài thơ hoa mai.....	106
Gửi chị Riffaud.....	109
Tiếng bom Trung Quốc.....	112
Qua cầu.....	114
Đường đi.....	115
Hãy nhắm đỉnh cao mà giục ngựa.....	116
Trở lại Củ Chi.....	120
Gửi Cu Ba.....	122
Bài ca khởi nghĩa.....	123
Đọc truyện Quang Trung.....	131
Gửi em yêu.....	132
Đường về quê.....	137
Nhật ký tháng Mười.....	139
Trong tổng tấn công, đọc Lục Vân Tiên.....	141
Khóc chú Dơi.....	146
Vĩnh biệt Bác.....	148
Viếng Bác.....	156
Trông mây Tam Đảo.....	162
Qua bến Bạch Đằng.....	163
Trường ca Hành trình	166
Hành trình.....	166
Sài Gòn năm thứ hai mươi bảy.....	205
Chỉ thị không lời.....	213
CHÂN DUNG MỘT QUẢN ĐỐC	215